**TUẦN: TIẾT:**

**BÀI 16. CÔNG CUỘC XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC THỜI TRẦN ( 1226- 1400)**

Môn học/Hoạt động giáo dục: LỊCH SỬ LỚP 7

Thời gian thực hiện: ( tiết)

**I. MỤC TIÊU** (Học xong bài học, học sinh sẽ đạt được)

***1. Về kiến thức:***

- Mô tả được sự thành lập nhà Trần.

- Trình bày được những nét chính về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá, tôn giáo thời Trần.

- Nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hoá của Đại Việt thời Trần.

***2. Về năng lực:***

- Biết sưu tầm, khai thác tư liệu, kênh hình trong học tập lịch sử, rèn luyện năng lực, tìm hiểu lịch sử.

- Biết trình bày, suy luận, phản biện, tranh luận về một vấn đề lịch sử, rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử.

***3. Về phẩm chất:***

- Bồi dưỡng cho học sinh tinh thần đấu tranh bất khuất chống áp bức bóc lột và tinh thần sáng tạo trong xây dựng đất nước.

- Giáo dục lòng yêu nước, tự hào dân tộc, biết ơn tổ tiên và ý thức kế thừa truyền thống dân tộc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc cho HS.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV.

- Một số video, tranh ảnh liên quan đến nội dung bài học.

- Máy chiếu, máy tính

- Giấy A1 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm.

- Phiếu học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Hoạt động 1: HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

|  |
| --- |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Xác định được vấn đề chính của nội dung bài học.  -Thông qua nội dung bài học công cuộc xây dựng đất nước thời Trần., có những sáng tạo trong cuộc sống xây dựng và bảo vệ đất nước ngày nay.  **b) Nội dung**:  **GV:** chuẩn bị; video về thời Trần, các hình ảnh và giao nhiệm vụ cho HS.  **HS** xem video, làm việc cá nhân trả lời câu hỏi của GV.  **c) Sản phẩm:**  - Câu trả lời, chia sẻ của HS.  - Từ đó kích thích được hứng thú học tập, tìm tòi của HS.  **d) Tổ chức thực hiện:**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Trình chiếu hình ảnh 16.1/ 65, sơ đồ hình ảnh 17.1/ 71  - ? Hình ảnh 16.1 gợi em nghĩ tới triều đại nào trong lịch sửt dân tộc ta? Quan sát hình 17.1/71, hãy chia sẻ suy nghĩ của em về Nhà Trần ?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV**: Hướng dẫn HS xem, phân tích hình ảnh và trả lời câu hỏi vào phiếu học tập.  **HS:** Quan sát, phân tích hình ảnh và ghi kết quả ra phiếu học tập.  **B3: Báo cáo sản phẩm**  **GV**:  - Mời một vài HS lên trình bày sản phẩm.  - Hướng dẫn HS báo cáo (nếu các em còn gặp khó khăn).  **HS**:  - HS báo cáo sản phẩm cá nhân – chia sẻ suy nghĩ của mình.  - HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét (hoạt động của HS và sản phẩm), chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới: Nhà Trần đi vào lịch sử dân tộc với Hào khí Đông A cuồn cuộn thác lũ, quét sạch quân xâm lược Mông Nguyên. Với sự thành công của một vương triều chủ động xây dựng nội lực kiến thiết triều đình, quốc gia, xã tắc. Sử ghi đây là vương triều lớn mạnh nhất trong lịch sử dân tộc Việt Nam thời phong kiến. Vậy Nhà Trần đã xây dựng đất nước ntn?  - Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo. |

**HĐ 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1. SỰ THÀNH LẬP NHÀ TRẦN** | | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS nêu được  - Hoàn cảnh, thời gian thành lập nhà Trần.  - Nhận thức được sự cần thiết phải thành lập Nhà Trần trong thời điểm bấy giờ.  - Đánh giá được vai trò của một số nhân vật lịch sử tiêu biểu thời Trần: Trần Thủ Độ…  - Từ đó HS đưa ra được những đánh giá về nhà Trần trong tiến trình lịch sử dân tộc ta.  **b) Nội dung**: GV đặt câu hỏi, HS trả lời câu hỏi của GV.  **c) Sản phẩm**: Câu trả lời đúng của HS.  **d) Tổ chức thực hiện** | | |
| **HĐ của thầy và trò** | | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  Đọc thông tin, tư liệu trong mục 1 và quan sát hình ảnh 16.1/ 65, hãy cho biết:  1. Nhà Trần thành lập trong hoàn cảnh nào?  2. Dựa vào thông tin trong hình ảnh 16.1/ 65, em chia sẻ những hiểu biết của em về xuất thân dòng họ Trần?  3. Em có suy nghĩ gì về việc Nhà Trần lên thay nhà Lý trong thời điểm bấy giờ?  4. Đọc thông tin về nhân vật lịch sử / 65, em chia sẻ những hiểu biết của em về Trần Thủ Độ? Theo em, ông có vai trò gì đối với sự thành flaapj nhà Trần?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn, gợi ý cho HS trả lời  **HS:**  - Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.  - Suy nghĩ cá nhân để lấy đưa ra ý kiến, chia sẻ.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  Nhận xét câu trả lời của HS và và chốt kiến thức:  - Cuối TK XII, nhà Lý suy yếu, Nhà Trần lên thay thế là tất yếu của lịch sử. Dòng họ Trần ở Nam Định lớn mạnh và phát triển cho đến ngày nay. Nay ở Nam Định nổi tiếng với lễ hội Khai ấn Đền Trần hằng năm. Lễ hội mang đậm giá trị truyền thống văn hoá giáo dục lịch sử sâu sắc. Đồng thời thể hiện đạo lí “ uống nước nhớ nguồn” của nhân dân ta. | | - Cuối TK XII, NHà Lý suy yếu, nhà Trần từng bước thâu tóm quyền hành.  - Tháng 1- 1226, Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho chồng là Trần Cảnh.  -> Nhà Trần được thành lập. |
|  | | |
| **2. Tình hình chính trị.** | | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Vẽ, lập được lược đồ tổ chức bộ máy nhà nước thời Trần.  - Nhận thức được nhà Trần đã sử dụng những biện pháp tích cực trong việc củng cố chế độ quân chủ chuyên chế tập quyền của mình .  - Đánh giá được vai trò của những biện pháp củng cố chế độ quân chủ chuyên chế tập quyền của nhà Trần.  **b) Nội dung**:  - GV sử dụng KT mảnh ghép để tổ chức cho HS khai thác đơn vị kiến thức.  - HS suy nghĩ cá nhân, làm việc nhóm và hoàn thiện nhiệm vụ.  **c) Sản phẩm**: Phiếu học tập đã hoàn thành của HS.  **d) Tổ chức thực hiện** | | |
| **HĐ của thầy và trò** | | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Chia nhóm: 3 nhóm và giao nhiệm vụ: Đọc thông tin mục 2/ 66, hãy cho biết:  1. Sau khi lên nắm quyền, nhà Trần đã xây dựng bộ máy nhà nước ntn ( vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước)? Đọc thông tin văn bản mục 16.2/ 66, giúp em hiểu gì về tính quy củ trong hệ thống quan lại thời Trần? Có gì độc đáo so với triều đại nhà Lý?  2. Về quân đôi, nhà Trần thi hành chính sách gì? Em hiểu gì về chính sách này của nhà Trần? Quan sát hình ảnh khắc trên thạp gốm- hình 16.3/ 66, em có nhận xét gì về sức mạnh quân sự thời Trần?  3. Nhà Trần thực hiện chính sách đối nội, đối ngoại ra sao? Thông tin SGK cho em nhận xét gì về kỉ cương, phép nước của nhà Trần?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** suy nghĩ cá nhân và thảo luận luận nhóm trả lời câu hỏi ra phiếu học tập. Trong thời gian 5 phút.  **GV** hướng dẫn, hỗ trợ các em thảo luận nhóm (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:*  - Yêu cầu HS trưng bày sản phẩm thao kĩ thuật phòng tranh,  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  **HS**:  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Trưng bày sản phẩm của nhóm.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS.  - Chốt kiến thức trên máy chiếu bằng sơ đồ. | | \* Chế độ chính trị: Quân chủ trung ương tập quyền.  \* Xây dựng bộ máy nhà nước:  -> Tổ chức bộ máy chính quyền huyết thống; hệ thống chính quyền các cấp quy củ, hoàn thiện hơn.  \* Quân đội: chia 2 bộ phận:  - Quân triều đình( cấm quân): chọn thanh niên ở quê hương nhà Trần. Nhiệm vụ: bảo vệ vua, kinh thành.  - Quân địa phương: quân ở các lộ, phủ, quân vương hầu, dân binh…  - Chính sách : ngụ binh ư nông.  \* Luật pháp: ban hành bộ Quốc triều hình luật-> pháp luật nghiêm minh.  \* Đối nội, đối ngoại:  -Đối nội: khoan hoà gần gũi với dân.  - Đối ngoại: hoà hiếu với các nước láng giềng.  **-> Nhà Trần củng cố chế độ quân chủ TW tập quyền -> Đại Việt thời Trần phát triển, thịnh vượng**. |
| **3. Tình hình kinh tế** | | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Nắm được các nét chính về tình hình kinh tế thời Trần..  - Nhận thức được các chính sách chăm lo đời sống kinh tế thời Trần góp phần xây dựng đất nước phồn vinh, thịnh vượng.  - Đánh giá được vai trò của các chính sách chăm lo đời sống kinh tế thời Trần .  **b) Nội dung**:  - GV sử dụng KT khăn phủ bàn để tổ chức cho HS khai thác đơn vị kiến thức.  - HS suy nghĩ cá nhân, làm việc nhóm và hoàn thiện nhiệm vụ.  **c) Sản phẩm**: Phiếu học tập đã hoàn thành của HS.  **d) Tổ chức thực hiện** | | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Chia nhóm và giao nhiệm vụ, GV phát phiếu học tập cho HS hoàn thiện sơ đồ câm:  1: Nêu những dẫn chứng để chứng minh nhà Trần chủ trương khuyến khích phát triển nông nghiệp?  Những thành tựu của nông nghiệp nhà Trần?  2: Quan sát hình ảnh 16.4, 16.5 / 67, em có nhận xét gì về sản xuất thủ công nghiệp thời Trần?  3: Sự xuất hiện thương cảng chứng tỏ điều gì?  4. Thông tin trong mục 16.6/ 67 gợi em suy nghĩ gì về tình hình kinh tế thời nhà Trần?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** suy nghĩ cá nhân và thảo luận luận nhóm.  **GV** hướng dẫn, hỗ trợ các em thảo luận nhóm (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:*  - Yêu cầu HS trả lời, yêu cầu đại diện nhóm trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  **HS**:  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Đại diện nhóm trình bày sản phẩm của nhóm.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS. | | **3. Tình hình kinh tế**  \* Nông nghiệp:  - Biện pháp: khai hoang, đắp đê, đào sông ngòi… Đặt chức quan chăm lo nông nghiệp, thuỷ lợi.  - Thành tựu: cây trồng đa dạng, phong phú  \* Thủ công nghiệp:  - Xuất hiện nhiều làng nghề, phường nghề: ; Thăng Long là trung tâm sản xuất, buôn bán lớn... sản phẩm đa dạng, phong phú  \* Thương nghiệp: phát triển mạnh  - Tiền dung phổ biến.  - Buôn bán với người nước ngoài ở các cửa biển: Vân Đồn, Hội Thống, Hội Triều…  -> Kinh tế nhà Trần ngày càng phát triển, Đại Việt trở thành nước giàu mạnh, phồn thịnh. |
| **4. Tình hình xã hội:** | | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Nắm được các nét chính về tình hình xã hội thời Trần..  - Nhận thức được các chính sách chăm lo đời sống xã hội thời Trần góp phần xây dựng đất nước bình yên, nhân dân ấm no, hạnh phúc.  - Đánh giá được vai trò của các chính sách chăm lo đời sống xã hội thời Trần .  **b) Nội dung**:  - GV sử dụng KT phòng tranh để tổ chức cho HS khai thác đơn vị kiến thức.  - HS suy nghĩ cá nhân, làm việc nhóm và hoàn thiện nhiệm vụ.  **c) Sản phẩm**: Phiếu học tập đã hoàn thành của HS.  **d) Tổ chức thực hiện** | | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV): GV phát phiếu học tập- sơ đồ câm**  **1**: Đọc thông tin mục 4/ 68, em hãy hoàn thành sơ đồ thể hiện các tầng lớp trong XH thời Trần? Mỗi tầng lớp có đặc điểm gì? ( Tại sao địa chủ ngày càng đông? Nông dân chia thành mấy bộ phận? Tầng lớp nào có địa vị thấp nhất trong XH? )  2. Hãy lí giải vì sao XH thời Trần phân hoá như vậy nhưng vẫn yên bình?  3. Thông tin tư liệu trong mục 16.7/ 68, theo quan điểm của Hưng Đạo Vương thì những yếu tố nào sẽ giúp triều đình tạo sự ổn định và vững bền của một XH? Từ đó em có suy nghĩm đánh giá gì về XH chúng ta hiện nay?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** suy nghĩ cá nhân và thảo luận luận nhóm.  **GV** hướng dẫn, hỗ trợ các em thảo luận nhóm (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:*  - Yêu cầu HS trả lời, yêu cầu đại diện nhóm trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  **HS**:  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Đại diện nhóm trình bày sản phẩm của nhóm.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS.  - Theo quan điểm của Hưng Đạo Vương: Quốc gia hưng thịnh phải biết chăm lo đời sống vật chất và tinh thần nhân dân, biết lấy dân làm gốc. Kế sách này cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Nhà nước ta hiện nay luôn quan tâm đến đời sống vật chất, sức khoẻ của người dân. Mọi công dân đều được hưởng đời sống bình đẳng, ấm no, tự do phát triển. Đây là “ khoa thư sức dân” mà Hưng Đạo Vương nêu ra. | -> Nhà Trần quan tâm chăm lo đời sống nhân dân, lấy dân làm gốc cho sự phát triển thịnh vượng. | |
| **5 Tình hình văn hoá** | | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Nắm được một số nét đặc trưng về văn hoá, giáo dục, tư tưởng tôn giáo, KHKT, VHNT của nhân dân ta thời Trần.  - Nhận thức được sâu sắc vẻ đẹp văn hoá, phong tục tập quán của nhân dân Đại Việt.  - Đánh giá được vai trò của một số nhân vật lịch sử tiêu biểu thời Trần: Trần Quốc Tuấn, Trần Nhân Tông,...  **b) Nội dung**:  - GV sử dụng PP dạy học hợp tác để tổ chức cho HS khai thác đơn vị kiến thức.  - HS suy nghĩ cá nhân, làm việc nhóm và hoàn thiện nhiệm vụ trước 1 tuần.  **c) Sản phẩm**: Phiếu học tập hoặc file trình chiếu... đã hoàn thành của HS.  **d) Tổ chức thực hiện** | | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Chia nhóm và giao nhiệm vụ:  **+ NV1:** Giới thiệu những nét chính về tư tưởng tôn giáo thời Trần?Đọc thông tin trong mục nhân vật lịch sử/ 68, nêu hiểu biết của em về vị phật hoàng Trần Nhân Tông, phái thiền Trúc Lâm Yên Tử? Từ đó nêu nhận xét về tư tưởng thời Trần so với thời Lý?  **+ NV2**: Giới thiệu một số thành tựu giáo dục thời Trần? Chia sẻ sự hiểu b iết của em về một số vị Trạng Nguyên, Bảng Nhãn, Thám Hoa thời Trần ở quê hương em? Những tấm gương ấy tác động ntn đến em?  **+ NV 3:** Về KHKT thời Trần đã đạt được những thành tựu tiêu biểu nào? Giới thiệu một số thành tựu tiêu biểu đó? Em ấn tượng với thành tựu nào nhất? Vì sao?  **+ NV 4:** Nói về văn học thời Trần, em đã học những tác phẩm nào?Từ đó em khái quát những thành tựu về văn học thời Trần ( nội dung, hình thức)? Trong thời kì này còn xuất hiện những thành tựu kiến trúc, điêu khắc nào? Điều đó chứng tỏ thành tựu VHNT thời Trần đã đạt đến trình độ ntn?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** suy nghĩ cá nhân và thảo luận luận nhóm.  **GV** hướng dẫn, hỗ trợ các em thảo luận nhóm (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:*  - Yêu cầu HS trả lời, yêu cầu đại diện nhóm trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  **HS**:  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Đại diện nhóm trình bày sản phẩm của nhóm.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS. | | a. Tư tưởng tôn giáo:  - Tín ngưỡng cổ truyền phổ biến: tục thờ cúng tổ tiên, các anh hung có công với dân tộc.  + Nho giáo: được coi trọng; nhiều người đỗ đạt được trọng dụng…  + Phật giáo: được tôn sung: thiền phái Trúc Lâm do Trần Nhân Tông sáng lập…  + Đạo giáo: được tôn trọng.  b. Giáo dục và KH- KT:  \* Giáo dục:  + Nhiều trường học: Trường công (năm 1253, Quốc Tử Giám được mở rộng); Trường tư mở nhiều ở làng, xã  + Các kì thi được tổ chức thường xuyên, quy củ: Thi Thái học sinh chọn Tam khôi trong kì thi Đình…  \* KHKT: ,  + Sử học: Đại Việt Sử Kí ( Lê Văn Hưu), Việt Sử lược ( khuyết danh)…  + Quân sự: Binh thư yếu lược ( Trần Quốc Tuấn)…  + Y học: Sách cây thuốc Nam- Tuệ Tĩnh.  - Thiên văn học: Đặng Lộ, Trần Nguyên Đán.  c. Văn học nghệ thuật:  -Văn học:  + Văn học chữ Hán: thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, chống ngoại xâm…  + Văn học chữ Nôm: phản ánh cuộc sống bình dân.  -Kiến trúc: Kiến trúc tôn giáo: tháp Phổ Minh, chùa Thái Lạc ( Hưng Yên)… Các tác phẩm điêu khắc: tượng hổ trong lăng Trần Thủ Độ, chạm khắc gỗ…  - Nghệ thuật diễn xướng: múa rối, chèo, tuồng phổ biến, nhiều nhạc cụ: trống com. Sáo, tiêu, đàn cầm..… |

**HĐ 3: LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể

**b) Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân làm bài tập của GV giao

**c) Sản phẩm:** Đáp án đúng của bài tập.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên giao bài tập cho HS

-NV 1:Nêu những biểu hiện về sự củng cố chế độ phong kiến tập quyền dưới thời nhà Trần?

- NV 2: GV giao cho HS hoàn thành phiếu học tập theo mẫu bảng/ 70/SGK:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Lĩnh vực | Nội dung tóm tắt | Danh nhân tiêu biểu |
| 1 | Tư tưởng, tôn giáo |  |  |
| 2 | Giáo dục, khoa học |  |  |
| 3 | Văn học, nghệ thuật |  |  |
| 4 |  |  |  |

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của đề bài và suy nghĩ cá nhân, hoạt động nhóm để làm bài tập

- GV hướng dẫn cho HS tìm hiểu đề và làm bài tập

**B3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm của mình.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

* BT 1/ 67:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Lĩnh vực | Nội dung tóm tắt | Danh nhân tiêu biểu |
| 1 | Tư tưởng, tôn giáo | + Nho giáo: được coi trọng; nhiều người làm quan…  + Phật giáo: được tôn sung: thiền phái Trúc Lâm…  + Đạo giáo: được tôn trọng. | * Trần Nhân Tông |
| 2 | Giáo dục, Khoa học, kĩ thuật | + Nhiều trường học: Trường công ( Quốc Tử Giám); Trường tư ( Trường Huỳnh Cung)  + Các kì thi được tổ chức thường xuyên, quy củ…   * Khoa học, kĩ thuật   + Sử học: Đại Việt Sử Kí, Việt Sử lược…  + Quân sự: Binh thư yếu lược…  + Y học: Sách cây thuốc Nam- Tuệ Tĩnh. | - Chu Văn An  - Lê Văn Hưu  - Trần Quốc Tuấn  -Tuệ Tĩnh |
| 3 | Văn học, nghệ thuật | -Văn học:  + Văn học chữ Hán: thể hiện long yêu nước, tự hào dân tộc, chống ngoại xâm…  + Văn học chữ Nôm: phản ánh cuộc sống bình dân.  -Kiến trúc: điêu khắctinh xảo: Kinh đo Thăng Long; lăng mộ vua Trần, tháp Phổ Minh…  - Nghệ thuật diễn xướng: múa rối, chèo, tuồng… | Trần Quốc Tuấn  - Trương Hán Siêu  - Trần Quang Khải  - Trần Nhân Tông… |
| 4 |  |  |  |

**HĐ 4: VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

**c) Sản phẩm:** Bài làm của HS

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

Bài tập: - NV 3: Bài tập 3/ 60, Em có nhận xét gì về những thành tựu văn hoá thời nhà Trần? suy nghĩ của em về vai trò, nhiệm vụ của thế hệ sau trong việc bảo tồn, gìn giữ và phát triển giá trị của các thành tựu văn hoá đó?( giao HS về nhà thực hiện hoạt động cá nhân và nộp bài trên Teams)

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo, thảo luận**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV qua hệ thống CNTT mà GV hướng dẫn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- HS lựa chọn các thành tựu văn hoá khác nhau nhưng cần đảm bảo được:

+ Tên thành tựu.

+ Lịch sử nguồn gốc: người xây dựng, sáng lập...

+ Giá trị của thành tựu

+ Dấu đấn còn lại với ngày nay

+ Vai trò, trách nhiệm của thế hệ trẻ hiện nay.

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.